BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG **BAN TỔ CHỨC** * Số: 04 - HD/BTCTW	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 216-QĐ/TW, ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 183-QĐ/TW, ngày 02/6/2026 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15, ngày 24/6/2025;

- Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15, ngày 10/12/2025;

- Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Căn cứ Nghị định số 300/2026/NĐ-CP, ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

Trên cơ sở các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như sau:

Điều 1. Quy định chung

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng đối với việc tuyển dụng công chức, viên chức trong các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng ở Trung ương và các đảng uỷ, tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy cấp xã; các cơ quan, đơn vị sự nghiệp

công lập thuộc Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở Trung ương, cấp tỉnh và cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đồng thời phát huy trách nhiệm, tính chủ động của cấp ủy đảng, đi đôi với việc phát huy, cá thể hoá trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong tuyển dụng gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

- Tuyển dụng trên cơ sở vị trí việc làm, khung năng lực, tiêu chuẩn chức danh và chỉ tiêu biên chế được giao; ưu tiên chất lượng, năng lực thực tiễn, phẩm chất chính trị, đạo đức phù hợp với tính chất công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội.

- Về nội dung, trình tự, thủ tục, thời hạn tuyển dụng: Áp dụng thống nhất theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành hiện hành, không quy định khác, trừ những nội dung đặc thù về thẩm quyền quản lý cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ được nêu cụ thể tại Hướng dẫn này.

- Những nội dung Hướng dẫn này không đề cập thì thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Căn cứ xác định nhu cầu, chỉ tiêu tuyển dụng

- Chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao hằng năm theo quy định; số biên chế chưa sử dụng của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

- Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm, tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị, tổ chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nhu cầu thực tế về nhân lực của cơ quan, đơn vị, tổ chức và chỉ tiêu tuyển dụng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông qua.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngoài các căn cứ trên còn phải căn cứ vào quỹ tiền lương và nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị để xây dựng chỉ tiêu tuyển dụng.

Điều 3. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức, viên chức

1. Đối với công chức

Người đăng ký dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện nêu tại khoản 1 Điều 19 Luật Cán bộ, công chức, đồng thời phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với vị trí việc làm là công chức ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Đối với vị trí việc làm là công chức trong các cơ quan thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, người đăng ký dự tuyển phải đáp ứng thêm các điều kiện, yêu cầu cụ thể do cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quy định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù và phương thức hoạt động của tổ chức sử dụng công chức.

c) Đối với người đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, ngoài đáp ứng các điều kiện nêu trên, còn phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với viên chức

Người đăng ký dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Viên chức năm 2025. Đối với người đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm viên chức quản lý, còn phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, phân cấp thẩm quyền tuyển dụng

1. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng

a) Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban Tổ chức Trung ương; Ban Tuyên giáo Trung ương; Ban Chính sách, chiến lược Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Văn phòng Trung ương Đảng.

b) Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

c) Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan trực thuộc Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

d) Tập thể các đồng chí, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng ủy, các ủy viên ban thường vụ đảng ủy là trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy: Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Tập thể thường trực Đảng uỷ các cơ quan Đảng tuyển dụng công chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ.

đ) Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương tuyển dụng công chức, viên chức khối Đảng và khối Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã.

2. Cơ quan được phân cấp thẩm quyền tuyển dụng

a) Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được phép phân cấp tuyển dụng công chức, viên chức cho cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan Trung ương của đoàn thể chính trị - xã hội và chịu trách nhiệm về nội dung phân cấp.

b) Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh được phép phân cấp thẩm quyền tuyển dụng viên chức cho các học viện trực thuộc và chịu trách nhiệm về nội dung phân cấp.

c) Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương được phép phân cấp thẩm quyền tuyển dụng viên chức cho Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức tuyển dụng viên chức của các cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Phối hợp tổ chức tuyển dụng chung

Các cơ quan, tổ chức, cấp ủy địa phương có số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng ít có thể phối hợp tuyển dụng chung, cụ thể:

1. Các cơ quan Đảng ở Trung ương, Tập thể các đồng chí, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng ủy, các ủy viên ban thường vụ đảng ủy là trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy: Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Tập thể thường trực Đảng uỷ các cơ quan Đảng tuyển dụng công chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ có thể xem xét phối hợp chung để tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức.

2. Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức chung giữa khối Đảng, khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với khối chính quyền địa phương.

3. Ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương xem xét, chủ động phối hợp tổ chức kỳ tuyển dụng chung.

4. Ban Thường vụ Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyển dụng chung công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của Đảng uỷ với bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ; Ban Thường vụ Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyển dụng chung công chức, viên chức của Đảng uỷ với Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các uỷ ban của Quốc hội; Ban Thường vụ Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyển dụng chung công chức, viên chức của Đảng uỷ với cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan Trung ương của đoàn thể chính trị - xã hội.

5. Khi phối hợp tuyển dụng chung, các cơ quan, đơn vị phải bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hoặc được phân cấp thẩm quyền tuyển dụng thống nhất, phân công, giao cơ quan, đơn vị chủ trì hoặc phối hợp, kinh phí và giao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức tuyển dụng chung theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công theo quy định.

Điều 6. Phương thức, nội dung, thời gian tuyển dụng công chức, viên chức

1. Phương thức tuyển dụng gồm:

- Thi tuyển.

- Xét tuyển đối với từng nhóm đối tượng theo quy định của Chính phủ.

2. Hình thức, nội dung, thời gian thi tuyển, xét tuyển

- Thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ về tuyển dụng công chức, viên chức. Nội dung tuyển dụng do cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức quyết định phù hợp với điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị, ngành lĩnh vực và vị trí việc làm cụ thể nhưng không được thấp hơn tiêu chuẩn, điều kiện đã được Chính phủ quy định, tỉ trọng và cách tính điểm phần bổ sung này thực hiện trong tổng thang điểm theo quy định, không phát sinh vòng thi hoặc môn thi ngoài quy định chung và phải được quy định cụ thể trong kế hoạch tuyển dụng, công khai trong nội dung thông báo tuyển dụng.

- Việc tổ chức thi tuyển, xét tuyển thực hiện theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025, Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ.

3. Việc tiếp nhận vào làm công chức, viên chức thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ về việc tiếp nhận vào làm công chức, viên chức.

4. Việc tuyển dụng đối với các đối tượng thuộc chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, các cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước hiện hành có liên quan.

Điều 7. Hội đồng tuyển dụng, quy trình, hồ sơ, thời hạn thực hiện

1. Hội đồng tuyển dụng

Hội đồng tuyển dụng do cấp có thẩm quyền hoặc được phân cấp tuyển dụng quyết định thành lập theo từng kỳ tuyển dụng, có 05 hoặc 07 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hoặc được phân cấp tuyển dụng; Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo bộ phận tham mưu về tổ chức - cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hoặc được phân cấp tuyển dụng (đối với trường hợp phối hợp tổ chức tuyển dụng chung có thể có thêm các Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị tham gia tuyển dụng chung); các ủy viên là đại diện cơ quan sử dụng công chức, viên chức và công chức, viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan; có bộ phận giúp việc gồm ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, ban đề thi, ban coi thi, ban chấm thi, ban phúc khảo, Tổ thư ký giúp việc hoặc các ban khác do Hội đồng quyết định nếu thấy cần thiết. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng và các bộ phận giúp việc thực hiện theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP của Chính phủ và

Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025, Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ.

2. Quy trình, thời hạn thực hiện

Trình tự, thủ tục, thời hạn thực hiện, các bước tổ chức trong tuyển dụng, công tác giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và lưu trữ hồ sơ, tài liệu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025, Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ và Kế hoạch tuyển dụng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Hồ sơ dự tuyển, hồ sơ tuyển dụng

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển thực hiện theo mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển và thành phần hồ sơ quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP; đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Hướng dẫn này phải bổ sung hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng theo quy định.

- Hồ sơ tuyển dụng: Sau khi có kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển bổ sung hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP; đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Hướng dẫn này phải có kết luận của cấp có thẩm quyền bảo đảm tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng theo quy định.

- Việc quản lý hồ sơ, dữ liệu tuyển dụng: Hồ sơ dự tuyển, hồ sơ tuyển dụng, kết quả tuyển dụng và thông tin, dữ liệu của người đăng ký dự tuyển, trúng tuyển được quản lý, lưu trữ, số hóa, cập nhật vào cơ sở dữ liệu dự tuyển, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và yêu cầu bảo vệ chính trị nội bộ. Việc số hóa, kết nối, khai thác, sử dụng và chia sẻ thông tin, dữ liệu phải phù hợp với tính chất, mức độ mật và chế độ quản lý của từng loại hồ sơ, tài liệu.

4. Thẩm quyền, quy trình, thẩm định, hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng thực hiện theo Quy định số 367-QĐ/TW, ngày 04/9/2025 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn

số 05-HD/BTCTW, ngày 12/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương và các quy định hiện hành có liên quan.

- Thời gian thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng trong vòng 15 ngày kể từ ngày công khai danh sách trúng tuyển.

- Kết quả thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, quy định. Đối với các trường hợp gian lận trong kê khai hồ sơ phục vụ thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị hoặc kết quả thẩm tra, xác minh không đạt tiêu chuẩn về bảo vệ chính trị nội bộ thì bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển.

5. Đối với trường hợp tổ chức tuyển dụng chung

- Người đứng đầu cơ quan được giao chủ trì tổ chức tuyển dụng phê duyệt kết quả tuyển dụng theo thẩm quyền.

- Người đứng đầu các cơ quan phối hợp tuyển dụng chung căn cứ kết quả tuyển dụng đã được phê duyệt, việc hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng của người trúng tuyển để ra quyết định tuyển dụng hoặc ký hợp đồng làm việc và thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm đúng quy định.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Định kỳ hằng năm (trước ngày 30-9) hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng báo cáo kết quả công tác tuyển dụng công chức, viên chức và dự kiến kế hoạch tuyển dụng cho năm sau về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, theo dõi phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức

1. Ban Tổ chức Trung ương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Hướng dẫn này và các quy định pháp luật liên quan tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Cấp uỷ đảng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tuyển dụng theo thẩm quyền bảo đảm đúng Hướng dẫn này và các quy định pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức; lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc về công tác tuyển dụng công chức, viên chức.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (nêu tại khoản 1 Điều 4 Hướng dẫn này) kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Trung ương để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó trưởng Ban;
- Các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở TW;
- Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Bộ Nội vụ (để phối hợp);
- Lưu VP, Vụ TC-ĐL.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Hoàng Trung Dũng

BẢN SAO VĂN BẢN

Cơ quan sao: **VĂN PHÒNG TỈNH ỦY**

Số, ký hiệu bản sao: 197-BS/VPTU

Hình thức sao: Sao y

Địa danh và ngày tháng sao: Lai Châu, ngày 26/9/2026

Nơi nhận bản sao:

- Các ban đảng tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc tỉnh.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
TỈNH ỦY LAI CHÂU

Nguyễn Đức Thắng